



BẢN TIN THUẾ Số 4315 (Từ 02/11 – 07/11/2015)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	Trang 1 2,3
---	--	------------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn 4413/TCT-KK Ngày 26/10/2015	Hướng dẫn kê khai nộp thuế GTGT.
Công văn 4415/TCT-CS Ngày 26/10/2015	Hướng dẫn thuế GTGT đối với doanh nghiệp chế xuất.
Công văn 4416/TCT-CS Ngày 26/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế.
Công văn 4427/TCT-KK Ngày 26/10/2015	Hướng dẫn kê khai, nộp thuế GTGT.
Công văn 4438/TCT-KK Ngày 27/10/2015	Hướng dẫn hoàn thuế GTGT.
Công văn 4439/TCT-KK Ngày 27/10/2015	Hướng dẫn thực hiện chính sách thuế.
Công văn 4445/TCT-KK Ngày 27/10/2015	Hướng dẫn hướng dẫn xử lý vướng mắc khi thanh tra, kiểm tra thuế.
Công văn 4446/TCT-QLN Ngày 27/10/2015	Hướng dẫn xóa nợ tiền phạt chậm nộp theo Nghị Quyết 63/NQ-CP ngày 25/8/2014.
Công văn 4447/TCT-TNCN Ngày 27/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNCN.
Công văn 4458/TCT-CS Ngày 27/10/2015	Hướng dẫn trả lời chính sách thuế.
Công văn 4472/TCT-KK Ngày 28/10/2015	Hướng dẫn kê khai, nộp thuế, hoàn thuế GTGT.
Công văn 4478/TCT-DNL Ngày 29/10/2015	Hướng dẫn kê khai và nộp lợi nhuận còn lại năm 2014.
Công văn 4483/TCT-CS Ngày 29/10/2015	Hướng dẫn chính sách thuế TNDN.
Công văn 4484/TCT-CS Ngày 29/10/2015	Hướng dẫn giải đáp chính sách tiền thuê đất.
Công văn 4493/TCT-QLN Ngày 29/10/2015	Hướng dẫn kiến nghị phân kỳ nộp tiền thuê đất.
Công văn 4498/TCT-QLN Ngày 30/10/2015	Hướng dẫn không tính tiền chậm nộp.



VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Bản tin này do Công ty cổ phần Tài Việt cung cấp và chỉ nhằm mục đích tham khảo. Bản tin được xây dựng dựa trên những nguồn thông tin đáng tin cậy mà Tài Việt thu thập được. Tài Việt không chịu trách nhiệm với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những thông tin được cung cấp từ bản tin này. Để biết thêm chi tiết, Quý độc giả vui lòng liên hệ đường dây tư vấn số ☎ 0313 250 250 hoặc infotaiviet@gmail.com.



Hướng dẫn chính sách thuế.

Công văn 4416/TCT-CS
Ngày 26/10/2015

Hướng dẫn xử lý vướng mắc khi thanh tra, kiểm tra thuế.

Công văn 4445/TCT-KK
Ngày 27/10/2015

Hướng dẫn không tính tiền chậm nộp.

Công văn 4498/TCT-QLN
Ngày 30/10/2015

Công văn này hướng dẫn chính sách thuế. Theo đó, số thuế GTGT phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT bằng giá trị gia tăng nhân với thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động mua, bán, chế tác vàng bạc, đá quý. Giá trị gia tăng của vàng, bạc, đá quý được xác định bằng giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý bán ra trừ (-) giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý mua vào tương ứng. Giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý bán ra là giá thực tế bán ghi trên hóa đơn bán vàng, bạc, đá quý, bao gồm cả tiền công chế tác (nếu có), thuế giá trị gia tăng và các khoản phụ thu, phí thu thêm mà bên bán được hưởng. Giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý mua vào được xác định bằng giá trị vàng, bạc, đá quý mua vào hoặc nhập khẩu, đã có thuế GTGT dùng cho mua bán, chế tác vàng, bạc, đá quý bán ra tương ứng.

Trường hợp trong kỳ tính thuế phát sinh giá trị gia tăng âm (-) của vàng, bạc, đá quý thì được tính bù trừ vào giá trị gia tăng dương (+) của vàng, bạc, đá quý. Trường hợp không có phát sinh giá trị gia tăng dương (+) hoặc giá trị gia tăng dương (+) không đủ bù trừ giá trị gia tăng âm (-) thì được kết chuyển để trừ vào giá trị gia tăng của kỳ sau trong năm. Kết thúc năm dương lịch, giá trị gia tăng âm (-) không được kết chuyển tiếp sang năm sau.

Công văn này hướng dẫn hướng dẫn xử lý vướng mắc khi thanh tra, kiểm tra thuế. Theo đó, trường hợp trong quá trình thực hiện thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp, đoàn thanh tra, kiểm tra phát hiện hành vi vi phạm của người nộp thuế lập hóa đơn sai thời điểm dẫn đến kê khai chậm doanh số, số thuế phải nộp và nộp chậm tiền thuế, trước thời điểm cơ quan thuế có quyết định thanh tra, kiểm tra người nộp thuế đã thực hiện lập hóa đơn, kê khai, nộp đủ số tiền thuế phải nộp đối với phát sinh nêu trên thì đoàn thanh tra, kiểm tra thực hiện:

- Xử phạt người nộp thuế về hành vi vi phạm quy định sử dụng hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ.
- Đoàn thanh tra, kiểm tra thực hiện xác định lại nghĩa vụ thuế vào đúng kỳ phát sinh thực tế và tính tiền chậm nộp (nếu có) đến thời điểm người nộp thuế đã kê khai, nộp đủ số tiền thuế phải nộp trước thời điểm cơ quan thuế công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế.

Công văn này hướng dẫn không tính tiền chậm nộp. Theo đó, căn cứ quy định, đối với số thuế còn nợ ngân sách nhà nước, nếu nhỏ hơn hoặc bằng số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán cho người nộp thuế thì thuộc trường hợp không phải nộp tiền chậm nộp, không phân biệt số thuế còn nợ của việc cung ứng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hay không.



Hướng dẫn kê khai, nộp thuế, hoàn thuế GTGT.

**Công văn 4472/TCT-KK
Ngày 28/10/2015**

Công văn này hướng dẫn kê khai, nộp thuế, hoàn thuế GTGT. Theo đó, tại điểm 9 Công văn 10492/BTC-TCT ngày 30/7/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công tác xử lý hoàn thuế GTGT đối với hàng xuất khẩu. Việc kiểm tra, rà soát tính hợp lệ, tính chính xác của chứng từ hoàn thuế, cũng như công tác kiểm tra, thanh tra hồ sơ hoàn thuế cho hàng hóa xuất khẩu đối với Tờ khai hải quan xuất khẩu thì cơ quan Thuế phải tra cứu hồ sơ hải quan trên cơ sở dữ liệu do cơ quan Hải quan cung cấp theo Quy chế trao đổi thông tin và phối hợp công tác giữa cơ quan Hải quan và cơ quan Thuế ban hành kèm theo Quyết định số 574/QĐ-BTC ngày 30/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để đối chiếu đảm bảo tờ khai khớp đúng với tờ khai trên cơ sở dữ liệu trao đổi thông tin. Trường hợp không có đủ các thông tin theo hướng dẫn về trách nhiệm của cơ quan Hải quan và các thủ tục kèm theo quy định tại Luật Hải quan thì không được khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng.